

Số: 3275/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ thi tuyển
Chấp hành viên sơ cấp năm 2025**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008; đã sửa đổi, bổ sung ngày 25 tháng 11 năm 2014, ngày 12 tháng 6 năm 2018, ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; đã được sửa đổi, bổ sung ngày 17 tháng 3 năm 2020; ngày 15 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc hệ thống tổ chức Thi hành án dân sự; đã sửa đổi, bổ sung ngày 28 tháng 12 năm 2018; đã bãi bỏ một số điều ngày 14 tháng 10 năm 2021, ngày 31 tháng 10 năm 2024; đã sửa đổi, bổ sung ngày 11 tháng 11 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BTP ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành Thi hành án dân sự;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp năm 2025.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Trưởng Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CQLTHADS.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Tổ chức kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 32.15./QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Triển khai có hiệu quả chủ trương thi tuyển Chấp hành viên theo quy định của Luật Thi hành án dân sự, qua đó tuyển chọn được những người đủ tiêu chuẩn, đủ điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch Chấp hành viên sơ cấp.

1.2. Kịp thời đáp ứng yêu cầu kiện toàn tổ chức, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng Chấp hành viên, nâng cao hiệu quả hoạt động thi hành án dân sự.

2. Yêu cầu

2.1. Nội dung thi phải đáp ứng yêu cầu kiểm tra, phân loại, đánh giá năng lực đội ngũ công chức.

2.2. Phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của các cơ quan chức năng từ việc lập kế hoạch đến tổ chức thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp.

3. Nguyên tắc

- Việc tổ chức thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và cạnh tranh.

- Nguyên tắc cạnh tranh không áp dụng đối với thi tuyển Chấp hành viên trong quân đội.

II. NỘI DUNG

1. Điều kiện đăng ký dự thi tuyển

1.1. Điều kiện chung

a) Công dân Việt Nam trung thành với Tổ quốc, trung thực, liêm khiết, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 năm liên tục gần nhất (2023, 2024, 2025);

c) Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích hoặc đang bị xem xét xử lý kỷ luật nhưng chưa có kết luận, quyết định cuối cùng của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đang trong thời gian thi hành kỷ luật và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

d) Đối với trường hợp công chức cơ quan thi hành án dân sự thuộc tỉnh, thành phố này đăng ký thi tuyển vào ngạch Chấp hành viên sơ cấp của cơ quan

thi hành án dân sự tỉnh, thành phố khác hoặc những công chức ngoài các cơ quan thi hành án dân sự khi đăng ký dự thi phải được cơ quan, đơn vị mà người đăng ký dự thi đang công tác đồng ý cho tham dự thi tuyển. Khuyến khích công chức cơ quan thi hành án dân sự thuộc các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển đăng ký dự thi tuyển làm Chấp hành viên sơ cấp tại cơ quan thi hành án dân sự ở biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

1.2. Điều kiện về trình độ và kinh nghiệm công tác

- Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương;
- Có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ thi hành án dân sự;
- Có thời gian làm công tác pháp luật từ 03 năm (36 tháng) trở lên.

1.3. Điều kiện đối với sỹ quan quân đội nhân dân Việt Nam

Thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thi hành án dân sự, là sỹ quan quân đội tại ngũ thì được bổ nhiệm Chấp hành viên trong quân đội.
- Tiêu chuẩn để được bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Thi hành án dân sự.

2. Đối tượng dự thi tuyển và số lượng Chấp hành viên sơ cấp cần tuyển

2.1. Đối tượng đăng ký dự thi tuyển

- a) Công chức các cơ quan thi hành án dân sự, đang giữ ngạch Thẩm tra viên hoặc Thư ký thi hành án hoặc Chuyên viên.
- b) Công chức các cơ quan khác có nhu cầu đăng ký dự thi, đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương.
- c) Sỹ quan tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam (theo quy định của Bộ Quốc phòng).

2.2. Số lượng Chấp hành viên sơ cấp cần tuyển

- Số lượng Chấp hành viên sơ cấp cần tuyển cho các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương là số Chấp hành viên còn thiếu trên cơ sở Quyết định giao chỉ tiêu Chấp hành viên năm 2025 (có Danh sách kèm theo).
- Số lượng Chấp hành viên sơ cấp cần tuyển cho các cơ quan thi hành án trong quân đội được thực hiện theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng.

3. Hình thức thi, thời gian thi và nội dung thi

Người đăng ký thi tuyển vào ngạch Chấp hành viên sơ cấp phải tham gia các bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính, bao gồm:

3.1. Bài thi pháp luật về thi hành án dân sự:

- Số lượng câu hỏi: 40 câu.
- Thời gian thi: 45 phút.

- Nội dung thi: pháp luật về thi hành án dân sự.

Người đăng ký thi tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên thì được tham dự bài thi kỹ năng thi hành án dân sự.

3.2. Bài thi kỹ năng thi hành án dân sự:

- Số lượng câu hỏi: 80 câu.

- Thời gian thi: 120 phút.

- Nội dung thi: các tình huống cụ thể trong công tác thi hành án dân sự.

4. Nội dung kiến thức ôn thi

Gồm những nội dung liên quan đến quy định pháp luật Thi hành án dân sự, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Đấu giá tài sản, Luật Tổ tụng hành chính, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Bộ luật Hình sự, Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành các luật trên; cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn điều kiện, nhiệm vụ, quyền hạn của Chấp hành viên. Các tình huống trong quá trình tổ chức thi hành án.

5. Cách tính điểm các bài thi và xác định người trúng tuyển kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp

5.1. Cách tính điểm các bài thi

Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

Điểm các bài thi được tính như sau:

- a) Bài thi pháp luật về thi hành án dân sự tính hệ số 1;
- b) Bài thi kỹ năng thi hành án dân sự tính hệ số 2.

5.2. Xác định người trúng tuyển:

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp phải có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có đủ các bài thi theo quy định;
- b) Có số Điểm của mỗi bài thi (chưa nhân hệ số) đạt từ 50 Điểm trở lên;
- c) Có tổng điểm chung cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu Chấp hành viên sơ cấp của từng tỉnh, thành phố.

Tổng điểm chung = (điểm bài thi kỹ năng thi hành án dân sự) x 2 + điểm bài thi pháp luật về thi hành án dân sự.

Công chức cơ quan thi hành án dân sự thuộc các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển đăng ký dự thi tuyển làm Chấp hành viên sơ cấp tại cơ quan thi hành án dân sự ở biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được cộng thêm 10 điểm vào tổng điểm chung để xác định người trúng tuyển.

d) Trường hợp có 02 người trở lên có tổng điểm chung bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì người có điểm bài thi kỹ năng thi hành án dân sự cao hơn là người trúng tuyển. Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Trưởng Thi hành án dân sự có văn bản báo cáo Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự để trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định người trúng tuyển.

đ) Việc xác định người trúng tuyển Chấp hành viên sơ cấp trong quân đội không thực hiện theo quy định tại điểm c, d nêu trên.

e) Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm bổ sung Chấp hành viên sơ cấp trong các trường hợp sau đây:

- Trường hợp người đã được xác định trúng tuyển nhưng không hoàn thiện đủ hồ sơ để bổ nhiệm hoặc không đến nhận công tác theo quy định thì bị hủy bỏ kết quả thi tuyển và người có kết quả thấp hơn liền kề cùng đơn vị đăng ký dự thi nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại điểm a, b nêu trên được xác định trúng tuyển bổ sung để bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp.

- Trường hợp những người đã thi tuyển có đủ điều kiện quy định tại các điểm a, b trên nhưng nằm ngoài chỉ tiêu Chấp hành viên sơ cấp được phân bổ cho đơn vị mà người đó đã đăng ký thi tuyển, nếu có nguyện vọng thì được xem xét, xác định trúng tuyển bổ sung vào các đơn vị khác không có đủ người trúng tuyển theo chỉ tiêu được phân bổ để bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp. Trường hợp nhiều người cùng có nguyện vọng thì thứ tự xác định thực hiện theo quy định tại các điểm c, d nêu trên.

6. Hồ sơ dự thi tuyển

6.1. Hồ sơ dự thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp gồm có:

- (1) Đơn đề nghị tham dự thi tuyển của người dự thi (*có mẫu kèm theo*);
- (2) Văn bản đề nghị của Trưởng Thi hành án dân sự đối với cơ quan thi hành án dân sự hoặc Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng đối với Phòng Thi hành án cấp quân khu.
- (3) Sơ yếu lý lịch theo mẫu do Bộ Nội vụ ban hành có xác nhận của Cơ quan quản lý công chức hoặc theo quy định của Bộ Quốc phòng đối với trường hợp bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp trong quân đội;
- (4) Giấy chứng nhận sức khỏe do bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên cấp còn trong thời hạn quy định, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
- (5) Quyết định tuyển dụng công chức và quyết định bổ nhiệm vào ngạch hiện tại của công chức dự thi.
- (6) Bằng Cử nhân Luật trở lên (Bản sao có chứng thực);
- (7) Văn bằng đào tạo nghiệp vụ thi hành án dân sự (Bản sao có chứng thực);
- (8) Văn bằng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương (Bản sao có chứng thực);
- (9) Xác nhận của Trưởng Thi hành án dân sự về:
 - + Thời gian làm công tác pháp luật;
 - + Kết quả đánh giá công chức trong thời gian 03 năm liên tục gần nhất (2023, 2024, 2025);
 - + Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích hoặc đang bị xem xét xử lý kỷ luật nhưng chưa có kết luận, quyết định cuối cùng của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc đang trong

thời gian thi hành kỷ luật và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Trường hợp công chức cơ quan thi hành án dân sự thuộc tỉnh, thành phố này đăng ký thi tuyển vào ngạch Chấp hành viên sơ cấp của cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố khác hoặc công chức không thuộc các cơ quan thi hành án dân sự đăng ký thi tuyển phải có thêm văn bản đồng ý cho tham dự thi tuyển của cơ quan, đơn vị mà người đăng ký dự thi đang công tác.

6.2. Công chức tham gia dự thi chịu trách nhiệm trước pháp luật về phần hồ sơ dự thi do mình kê khai; cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng công chức tham gia dự thi, cơ quan cử người tham gia dự thi chịu trách nhiệm về tiêu chuẩn, trình độ, điều kiện, thời gian công tác pháp luật, phẩm chất đạo đức, văn bằng, chứng chỉ của người được cử đi dự thi.

7. Tổ chức sơ tuyển và lập danh sách người dự thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp

7.1. Tập thể lãnh đạo Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố thực hiện sơ tuyển đối với những người được đề nghị hoặc đăng ký tham dự thi tuyển ngạch Chấp hành viên sơ cấp tại địa phương mình.

Tập thể lãnh đạo Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng thực hiện sơ tuyển đối với những người được đề nghị tham dự thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp thuộc Phòng Thi hành án cấp quân khu.

7.2. Nội dung sơ tuyển:

- a) Kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ tham dự thi tuyển;
- b) Kiểm tra điều kiện tham dự thi tuyển của người tham dự thi tuyển;
- c) Đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, thể chất của người dự thi tuyển theo yêu cầu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

7.3. Sau khi sơ tuyển theo quy định tại nội dung sơ tuyển, tập thể lãnh đạo Thi hành án dân sự đánh giá kết quả sơ tuyển theo hình thức đạt hoặc không đạt.

7.4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện sơ tuyển, Trưởng Thi hành án dân sự phải thông báo kết quả sơ tuyển cho người được sơ tuyển và cơ quan nơi người đó công tác biết.

7.5. Trên cơ sở văn bản đề nghị của Trưởng Thi hành án dân sự hoặc Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự xem xét, phê duyệt danh sách đủ điều kiện thi tuyển và thông báo danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi.

Lưu ý: Trưởng Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố lập danh sách tất cả các trường hợp đạt nội dung sơ tuyển về Cục Quản lý Thi hành án dân sự để tổ chức thi tuyển (trừ trường hợp không có nguyện vọng thi).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông báo Kế hoạch tổ chức kỳ thi, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thông báo danh sách người đủ điều kiện dự thi tuyển

1.1. Căn cứ Kế hoạch thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp, Trưởng Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng tiếp nhận hồ sơ dự

thi, tổ chức sơ tuyển, gửi hồ sơ dự thi của người đủ điều kiện dự thi tuyển và kết quả sơ tuyển về Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

1.2. Cục Quản lý Thi hành án dân sự thẩm định hồ sơ dự thi, thông báo danh sách những người đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự thi.

2. Thành lập Hội đồng thi tuyển, Ban giám sát kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp năm 2025

2.1. Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp (sau đây gọi là Hội đồng thi) và Ban giám sát kỳ thi trên cơ sở đề nghị của Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

- Hội đồng thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp gồm 05 hoặc 07 thành viên, dự kiến như sau:

- + Chủ tịch Hội đồng: 01 Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
- + Phó Chủ tịch Hội đồng: 01 Lãnh đạo Cục Quản lý Thi hành án dân sự;
- + Các Ủy viên Hội đồng: 01 Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp và các ủy viên khác là Thủ trưởng một số đơn vị thuộc Cục Quản lý Thi hành án dân sự, một số Trưởng Thi hành án dân sự;
- + Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng: 01 Lãnh đạo Ban Tổ chức cán bộ Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

- Hội đồng thi hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số; được sử dụng con dấu của Bộ Tư pháp trong thời gian tổ chức thi tuyển.

- Hội đồng thi có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

+ Căn cứ vào hình thức thi tuyển và yêu cầu công việc, quyết định việc thành lập bộ phận giúp việc phù hợp trong số các bộ phận sau: Ban đề thi, Ban coi thi; quyết định số lượng thành viên tham gia các ban phù hợp với số lượng thí sinh dự thi. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng thi thành lập Tổ thư ký giúp việc;

+ Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;

+ Tổ chức thi theo quy chế;

+ Báo cáo Bộ trưởng Bộ Tư pháp công nhận kết quả kỳ thi và phê duyệt danh sách công chức trúng tuyển kỳ thi để bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp theo quy định.

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển;

+ Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2.2. Ban giám sát kỳ thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập, gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban, thành viên Ban giám sát và thành viên kiêm Thư ký Ban giám sát.

Ban giám sát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Thông tư số 001/2025/TT-BNV (đến hết ngày 09/12/2025) và Thông tư số 22/2025/TT-BNV (từ ngày 10/12/2025).

3. Thông báo phạm vi, nội dung kiến thức để thí sinh ôn thi

Hội đồng thi có trách nhiệm thông báo phạm vi, nội dung kiến thức để các thí sinh ôn thi.

4. Thời gian tổ chức thi tuyển

Dự kiến trong tháng 12 năm 2025 (ngày thi cụ thể Hội đồng thi sẽ thông báo sau).

5. Địa điểm thi tuyển

Dự kiến: thành phố Hà Nội.

6. Thông báo và công nhận kết quả kỳ thi

Hội đồng thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp thông báo công khai kết quả thi trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý Thi hành án dân sự và thông báo bằng văn bản đến Trưởng Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng để thông báo cho người dự thi.

7. Bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp đối với những người trúng tuyển kỳ thi

- Căn cứ Quyết định công nhận kết quả kỳ thi và chỉ tiêu Chấp hành viên sơ cấp đã phân bổ cho các đơn vị, Trưởng Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng yêu cầu người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ để bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp.

- Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự tổng hợp, báo cáo, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp theo quy định.

Trường hợp công chức cơ quan thi hành án dân sự thuộc tỉnh, thành phố này được xác định trúng tuyển tại cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố khác, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định điều động, đồng thời bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp.

Trường hợp công chức không thuộc các cơ quan thi hành án dân sự trúng tuyển, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định tiếp nhận, đồng thời bổ nhiệm Chấp hành viên sơ cấp.

8. Kinh phí tổ chức thi tuyển, lệ phí thi tuyển

8.1. Người tham dự thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp phải nộp lệ phí thi tuyển theo quy định. Việc thu, quản lý và sử dụng tài chính của kỳ thi thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trường hợp nguồn thu không đủ chi, Cục Quản lý Thi hành án dân sự hỗ trợ từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Cục Quản lý Thi hành án dân sự.

8.2. Cục Quản lý Thi hành án dân sự có trách nhiệm lập dự trù kinh phí tổ chức thi tuyển và thực hiện việc thanh, quyết toán đối với kỳ thi.

9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

9.1. Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự:

a) Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp theo tiến độ đề ra tại Kế hoạch này;

- b) Thẩm định hồ sơ thi tuyển; phê duyệt danh sách đủ điều kiện thi tuyển;
- c) Phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp giúp Hội đồng thi thực hiện việc thi tuyển theo quy định và theo Kế hoạch này.

9.2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp:

Phối hợp với Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự giúp Hội đồng thi thực hiện việc thi tuyển theo quy định và theo Kế hoạch này.

9.3. Trưởng Thi hành án dân sự:

- a) Chỉ đạo, đôn đốc Trưởng phòng chuyên môn và tương đương rà soát, đề xuất nhu cầu bổ sung Chấp hành viên sơ cấp của đơn vị;
- b) Tổng hợp, đề xuất nhu cầu, số lượng Chấp hành viên sơ cấp cần tuyển; tổ chức sơ tuyển; gửi kết quả sơ tuyển, danh sách và hồ sơ dự thi của những người đã đạt yêu cầu tại vòng sơ tuyển về Cục Quản lý Thi hành án dân sự để thẩm định;
- c) Quyết định cử người tham dự thi tuyển đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có thông báo danh sách những người đủ điều kiện dự thi.

9.4. Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng:

- a) Chỉ đạo, đôn đốc Trưởng phòng Phòng Thi hành án cấp quân khu rà soát, đề xuất nhu cầu bổ sung Chấp hành viên sơ cấp của đơn vị;
- b) Tổng hợp, đề xuất nhu cầu, số lượng Chấp hành viên sơ cấp cần tuyển của các cơ quan thi hành án trong quân đội; tổ chức sơ tuyển; gửi kết quả sơ tuyển, danh sách và hồ sơ dự thi của những người đã đạt yêu cầu tại vòng sơ tuyển về Cục Quản lý Thi hành án dân sự để thẩm định;
- c) Quyết định cử người tham dự thi tuyển sau khi có thông báo danh sách những người đủ điều kiện dự thi.

Trên đây là Kế hoạch thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp năm 2025, Hội đồng thi tuyển Chấp hành viên sơ cấp, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp, Cục Quản lý Thi hành án dân sự Bộ Tư pháp, Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng có trách nhiệm phối hợp thực hiện Kế hoạch này./.

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ LƯỢNG CHẤP HÀNH VIÊN SƠ CẤP CẦN TUYỂN NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3275/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Đơn vị	Tỷ lệ Chấp hành đã được Bộ trưởng giao năm 2025 tại QĐ số 3080/QĐ-BTP ngày 20/10/2025	Số lượng Chấp hành viên cần tuyển năm 2025	Ghi chú
1	An Giang	60%	93	
2	Bắc Ninh	53%	41	
3	Cà Mau	60%	76	
4	Cần Thơ	53%	69	
5	Cao Bằng	47%	2	
6	Đà Nẵng	60%	86	
7	Đắk Lắk	53%	49	
8	Điện Biên	47%	3	
9	Đồng Nai	60%	80	
10	Đồng Tháp	60%	111	
11	Gia Lai	50%	34	
12	Hà Nội	53%	83	
13	Hà Tĩnh	47%	2	
14	Hải Phòng	50%	22	
15	Huế	50%	9	
16	Hưng Yên	53%	32	
17	Khánh Hòa	53%	35	
18	Lai Châu	47%	6	
19	Lâm Đồng	53%	73	
20	Lạng Sơn	50%	11	
21	Lào Cai	47%	5	
22	Nghệ An	50%	16	
23	Ninh Bình	50%	17	
24	Phú Thọ	50%	26	
25	Quảng Ngãi	47%	6	
26	Quảng Ninh	47%	4	
27	Quảng Trị	50%	12	
28	Sơn La	47%	5	
29	Tây Ninh	60%	130	
30	Thái Nguyên	50%	12	
31	Thanh Hóa	50%	17	
32	TP. Hồ Chí Minh	60%	202	
33	Tuyên Quang	47%	9	
34	Vĩnh Long	60%	127	
TỔNG			1505	

